



BIẾN PHỤ THUỘC ĐỊNH TÍNH

GV : Đinh Công Khải – FETP
Môn: Các Phương Pháp Định Lượng

Các tình huống ứng dụng

2

- ❑ Quyết định tham gia vào lực lượng lao động.
- ❑ Cả 2 vợ chồng đều tham gia vào lực lượng lao động hay chỉ có một người tham gia.
- ❑ Quyết định bầu cho đảng nào.
- ❑ Gia đình có sở hữu nhà hay không.
- ❑ Công ty có công bố quyết định phân chia cổ tức hay không.

Sự khác biệt giữa mô hình hồi qui với Y là biến định lượng và Y là biến định tính

3

- Nếu Y là **biến định lượng** mục tiêu của chúng ta là ước lượng

$$E(Y_i | X_{1i}, X_{2i}, X_{3i}, \dots, X_{Ki})$$

- Nếu Y là **biến định tính** mục tiêu của chúng ta là **ước lượng xác suất một điều gì đó sẽ xảy ra** → Mô hình xác suất (probability models).

- *Các vấn đề kinh tế lượng liên quan đến mô hình hồi qui với biến Y định tính?*

- Có thể sử dụng phương pháp OLS thông thường để ước lượng không?
- Có thể sử dụng phương thức kiểm định truyền thống không?
- R^2 có phải là tiêu chí tốt để đánh giá độ thích hợp của mô hình không?

Mô hình xác suất tuyến tính (Linear Probability Models – LPM)

4

$$\square \mathbf{Y}_i = \beta_1 + \beta_2 \mathbf{X}_i + \mathbf{u}_i \quad (1)$$

X = thu nhập của hộ gia đình;

$Y = 1$ nếu hộ gia đình sở hữu nhà, và 0 nếu không sở hữu nhà

$$\square \mathbf{E}(\mathbf{Y}_i | \mathbf{X}_i) = \mathbf{Pr}(\mathbf{Y}_i = 1 | \mathbf{X}_i)$$

→ Xác suất có điều kiện rằng sự kiện Y sẽ xảy ra với X_i cho trước

→ Xác suất để một hộ gia đình sở hữu một căn nhà với thu nhập là X_i .

$$\square \mathbf{E}(\mathbf{Y}_i | \mathbf{X}_i) = \mathbf{Pr}(\mathbf{Y}_i = 1 | \mathbf{X}_i) = \beta_1 + \beta_2 \mathbf{X}_i \quad (\text{với giả thiết } \mathbf{E}(\mathbf{u}_i) = 0)$$

Mô hình xác suất tuyến tính

5

- Gọi P_i là xác suất để $Y_i = 1$ và $(1-P_i)$ là xác suất để $Y_i = 0$
- Y_i có phân phối xác suất Bernoulli
- $E(Y_i) = 0*(1 - P_i) + 1*P_i = P_i$.
- **$E(Y_i | X_i) = \Pr(Y_i = 1 | X_i) = \beta_1 + \beta_2 X_i = P_i$**
- $0 \leq E(Y_i | X_i) \leq 1$

Các vấn đề kinh tế lượng của mô hình LPM

6

1) Sai số ngẫu nhiên u_i không có phân phối chuẩn mà có phân phối Bernoulli

$$u_i = Y_i - \beta_1 - \beta_2 X_i$$

Y_i	u_i	Xác suất
$Y_i=1$	$1 - \beta_1 - \beta_2 X_i$	P_i
$Y_i=0$	$-\beta_1 - \beta_2 X_i$	$1 - P_i$

- ❑ u_i không có phân phối chuẩn không phải là quá nghiêm trọng đối với ước lượng OLS vì *ước lượng OLS không bị thiên lệch*
- ❑ Với mẫu lớn ước lượng OLS sẽ có phân phối chuẩn.

Các vấn đề kinh tế lượng của mô hình LPM

7

2) Phương sai thay đổi

$$\text{var}(u_i) = P_i (1 - P_i) \neq \text{const} \quad [P_i = \beta_1 + \beta_2 X_i]$$

❖ Phương pháp khắc phục

$$\frac{Y_i}{\sqrt{w_i}} = \frac{\beta_1}{\sqrt{w_i}} + \frac{\beta_2 X_i}{\sqrt{w_i}} + \frac{u_i}{\sqrt{w_i}} \quad (2)$$

trong đó

$$\sqrt{w_i} = \sqrt{E(Y_i | X_i) * [1 - E(Y_i | X_i)]} = \sqrt{P_i(1 - P_i)}$$

Các vấn đề kinh tế lượng của mô hình LPM

8

❖ Quy trình ước lượng

- **Bước 1:** Hồi qui (1) bằng OLS, tính \hat{Y}_i [ước lượng của $E(Y_i|X_i)$] và $\hat{Y}_i(1 - \hat{Y}_i)$ [ước lượng của w_i].
- **Bước 2:** Dùng w_i để chuyển (1) thành (2), sau đó ước lượng (2) theo OLS.

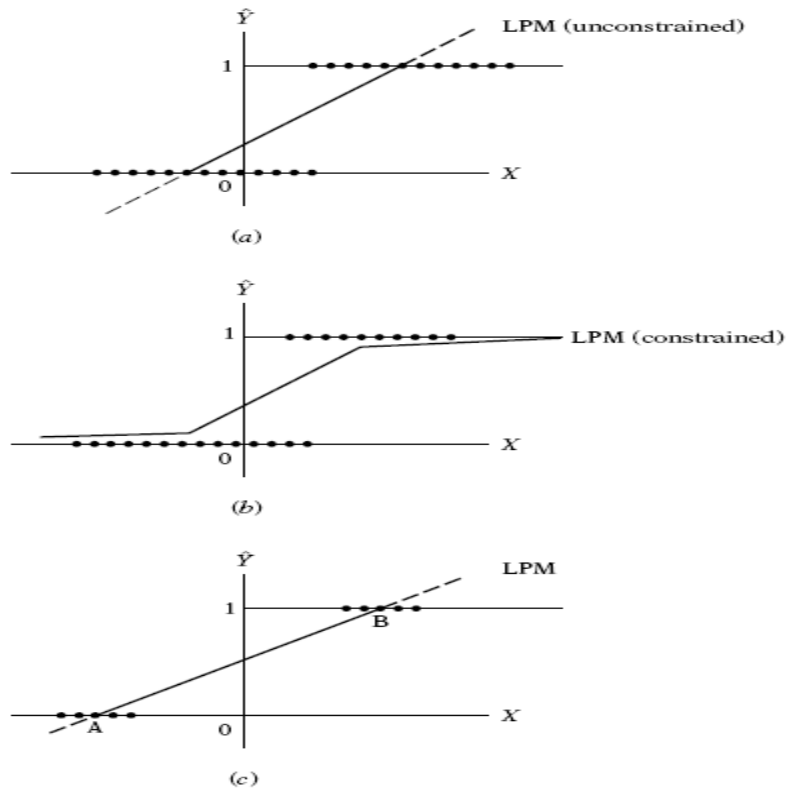
3) $0 \leq E(Y_i | X_i) \leq 1$ có thể không thỏa

- $E(Y_i | X_i) < 0 \rightarrow E(Y_i | X_i) = 0$;
- $E(Y_i | X_i) > 1 \rightarrow E(Y_i | X_i) = 1$;

Các vấn đề kinh tế lượng của mô hình LPM

9

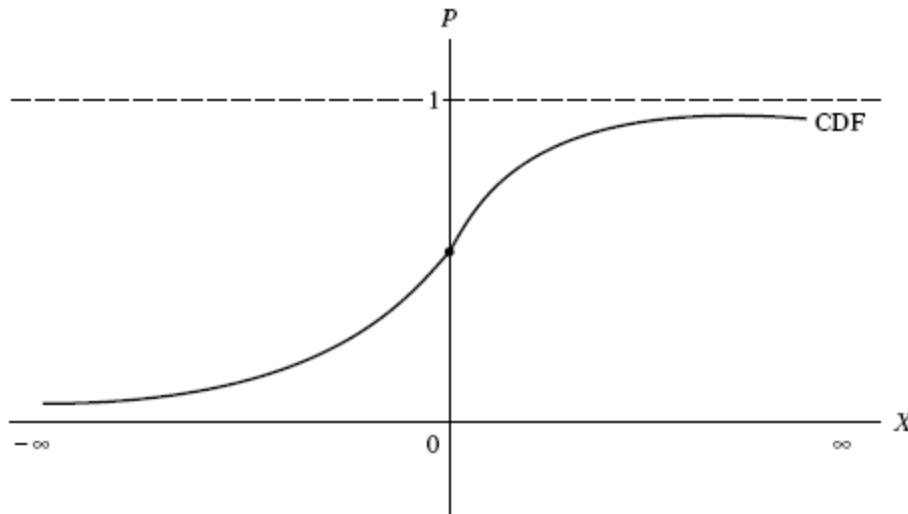
4) R^2 là phải là thước đo độ thích hợp của mô hình?



Hàm phân phối tích lũy (cumulative distribution function - CDF)

10

- ❑ Cần một mô hình thích hợp hơn LPM với các đặc tính sau đây
 - P_i và X_i quan hệ phi tuyến tính;
 - Khi X_i tăng $E(Y_i | X_i)$ cũng tăng nhưng nằm trong dãy $[0;1]$



Hàm Logit (Logistic)

11

- Xây dựng mô hình

$$P_i = E(Y = 1 | X_i) = \frac{1}{1 + e^{-(\beta_1 + \beta_2 X_i)}}$$

$$P_i = \frac{1}{1 + e^{-Z}} = \frac{e^Z}{1 + e^Z}$$

$$Z = \beta_1 + \beta_2 X_i$$

- P_i nằm trong $[0;1]$; và P_i quan hệ phi tuyến tính với X_i

Hàm Logit (Logistic)

12

- Tuyến tính hóa mô hình

$$\frac{P_i}{1 - P_i} = e^{Z_i}$$

$$L_i = \ln\left(\frac{P_i}{1 - P_i}\right) = Z_i = \beta_1 + \beta_2 X_i \quad (\text{mô hình Logit})$$

Hàm Logit (Logistic)

13

- Mô hình hồi qui logit

$$L_i = \ln\left(\frac{P_i}{1 - P_i}\right) = Z_i = \beta_1 + \beta_2 X_i + u_i$$

- ❖ *Ước lượng với thông tin cá nhân: không thể dùng OLS; sử dụng phương pháp maximum-likelihood*

Hàm Logit (Logistic)

14

❑ **Đánh giá và kiểm định ý nghĩa thống kê mô hình Logit (Probit) khi ước lượng với những thông tin cá nhân**

- Đánh giá độ thích hợp của mô hình

$$\text{Pseudo } R^2 = \text{Mc Fadden } R^2 = 1 - (\text{LLF}_{\text{UR}} - \text{LLF}_{\text{R}})$$

- Kiểm tra ý nghĩa thống kê các hệ số: **sử dụng thống kê z thay vì t-student**
- Kiểm định ý nghĩa chung của toàn bộ mô hình: **sử dụng thống kê chi-square**

$$\text{LR (Likelihood ratio)} = 2(\text{LLF}_{\text{UR}} - \text{LLF}_{\text{R}})$$

Hàm Probit

15

- ❑ Mô hình probit sử dụng hàm CDF chuẩn hóa
- ❑ Ví dụ về thu nhập và sở hữu nhà, hộ gia đình sẽ sở hữu nhà hay không tùy thuộc vào chỉ số (năng lực) thỏa dụng I_i (utility index).

$$I_i = \beta_1 + \beta_2 X_i$$

- ❑ Nếu $I_i < I^*$ thì xác suất mua nhà bằng 0 và nếu $I_i > I^*$ thì xác suất mua nhà bằng 1.
- ❑ I_i và I^* không quan sát được, nhưng chúng có phân phối chuẩn

Hàm Probit

16

- Dựa vào giả thiết phân phối chuẩn

$$P_i = P(Y = 1 | X) = P(I^* \leq I_i) = P(Z_i \leq \beta_1 + \beta_2 X_i) = F(\beta_1 + \beta_2 X_i)$$

F là hàm mật độ tích lũy thường được chuẩn hóa (standardized normal CDF)

$$F(I_i) = \frac{1}{\sqrt{2\pi}} \int_{-\infty}^{I_i} e^{-z^2/2} dz$$

$$I_i = F^{-1}(P_i) = F^{-1}(I_i) = \beta_1 + \beta_2 X_i$$

- Tác động biên

$$\frac{dP_i}{dX_i} = \frac{\partial F(\beta_1 + \beta_2 X_i)}{\partial X} = f(\beta_1 + \beta_2 X_i) * \beta_2$$